

CHƯƠNG TRÌNH MÔN LÝ LUẬN VĂN HỌC VÀ MỸ HỌC NHÌN TỪ GÓC ĐỘ MỤC TIÊU ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC

Nguyễn Hoài Thanh*

TÓM TẮT

Chương trình *Lý luận văn học và Mỹ học* (LLVH & MH) hiện hành vừa thừa lại vừa thiếu những kiến thức cần thiết cho người giáo viên Tiểu học khi hành nghề. Căn cứ vào nhiệm vụ giảng dạy chương trình tiểu học, cần cơ cấu, điều chỉnh lại chương trình LLVH & MH theo hướng cơ bản, tinh giản và thiết thực; cập nhật những kiến thức mới cần thiết, tăng cường khâu thực hành vận dụng lý thuyết vào quá trình dạy học và giáo dục. Một chương trình như vậy sẽ góp phần đáp ứng mục tiêu đào tạo cử nhân Tiểu học hiện nay.

ABSTRACT

Syllabus of Literature and Aesthetics theories under the view of the objectives of training elementary teachers

The present syllabus of Literature – Aesthetics theories developed by the Department of Elementary Education in HCM City University of Pedagogy does not meet necessary knowledge for teachers working at elementary schools. Based on the teaching tasks, we need to restructure the syllabus in the direction of basics, streamlining, and practice; updating necessary knowledge; reinforcing application of theories to process of teaching and educating practice. The syllabus with such characteristics would meet the objectives to train elementary teachers at the level of Bachelor.

1. Một số đặc điểm chương trình môn lý luận văn học của khoa Giáo dục tiểu học

Chương trình môn *Lý luận văn học* của Khoa Giáo dục Tiểu học được ban hành những năm chín mươi của thế kỷ trước. Nhìn bao quát, đây là một khung chương trình rất hệ thống, rất cơ bản, thể hiện đầy đủ các phương diện thành tựu của khoa học chuyên ngành. Ở chương trình này, nếu không có một vài bài tập thực hành lấy tác phẩm thơ, truyện ở sách giáo khoa Tiểu học làm đối tượng phân tích thì người ta dễ lầm đây là chương trình môn lý luận văn học của các khoa đào tạo chuyên ngành Ngữ văn của các trường Đại học sư phạm hoặc của

* TS., Khoa Ngữ văn - ĐHSP TP. HCM

Đại học khoa học xã hội và nhân văn *nhằm hướng tới việc đào tạo ra những nhà chuyên nghiên cứu và giảng dạy văn học hơn là một chương trình góp phần tạo ra những giáo viên dạy học môn Tiếng Việt – Văn học ở bậc Tiểu học.*

Để soạn thảo chương trình người ta phải dựa vào mục tiêu đào tạo. Do trong mục tiêu đào tạo chỉ mô tả mẩu, mô hình một cách ngắn gọn khái quát nên *việc cụ thể hóa mục tiêu bằng nội dung chương trình phải được tính đếm thật cụ thể và khoa học.* Nếu so với yêu cầu tối đa của mục tiêu đào tạo là đào tạo những cử nhân Tiểu học có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt đẹp và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao thì tất cả những nội dung thuộc chương trình lý luận văn học bậc tiểu học hiện hành là rất cần thiết không có gì thừa, thậm chí là thiếu, cần phải bổ sung. Tuy nhiên, theo chúng tôi, ngoài việc lấy mục tiêu đào tạo làm cơ sở cho việc soạn chương trình, cũng phải *xuất phát từ thực tế dạy học của người giáo viên, đặc biệt là thực tế dạy học môn Tiếng Việt – Văn học,* những nhiệm vụ họ phải giải quyết khi dạy tác phẩm văn học các loại ở cả 5 khối của nhà trường Tiểu học.

Ngày 09 tháng 11 năm 2001, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành chương trình Tiểu học kèm theo quyết định số 43/2001/QĐ-BGD&ĐT (được in trong cuốn *Chương trình Tiểu học*, NXB Giáo dục, 04/2002). Trong phân phối chương trình của môn *Tiếng Việt* có ghi rõ:

LỚP 1

“Văn: Làm quen với các dạng bài văn, văn xuôi.

- Ngữ liệu:

Giai đoạn học chữ: là những từ, ngữ, câu ngắn, đoạn ngắn, các thành ngữ, tục ngữ, ca dao... phù hợp với yêu cầu học chữ và rèn kỹ năng. Ngữ liệu phù hợp với lứa tuổi học sinh, có tác dụng giáo dục và mở rộng sự hiểu biết.

Giai đoạn sau học chữ: là những câu, đoạn nói về thiên nhiên, gia đình, trường học, thiếu nhi. Ngữ liệu có cách diễn đạt trong sáng, dễ hiểu, có tác dụng giáo dục giá trị nhân văn và cung cấp cho học sinh những hiểu biết về cuộc sống. Chú ý thích đáng đến các văn bản phản ánh đặc điểm (thiên nhiên, đời sống văn hóa, xã hội, ...) của các địa phương trên đất nước ta” [1, tr. 11].

LỚP 2

“Văn: - Nhận biết văn xuôi, văn vắn.

- Nhận biết nhân vật trong truyện.
- Nhận biết đoạn văn, khổ thơ.
- Ngữ liệu:

Văn bản văn học: là những đoạn trích (có thể biên soạn lại) từ các tác phẩm trong kho tàng văn học Việt Nam và văn học thế giới có nội dung giới thiệu thiên nhiên, cuộc sống xã hội, đặc biệt là cuộc sống của trẻ em ở gia đình, nhà trường và xã hội.

Các văn bản khác: là những văn bản thuộc các phong cách báo chí, khoa học, hành chính... có nội dung về thiên nhiên, môi trường, văn học, khoa học v.v... phù hợp với học sinh lớp hai.

Chú ý thích đáng đến các văn bản phản ánh đặc điểm (thiên nhiên, đời sống văn học, xã hội v.v...) của các địa phương trên đất nước ta” [2, tr. 14].

LỚP 3

“Văn: -Nhận biết bố cục bài văn (mở đầu, thân bài, kết thúc).

- Nhận biết về vần trong thơ.
- Ngữ liệu :
- Văn bản văn học : tương tự như đã nêu ở lớp 2, nhưng dài hơn.
- Các văn bản khác: tương tự như nêu ở lớp 2. Có thể kèm một số bài để học sinh làm quen với các hoạt động kinh tế, văn hóa xã hội ở nước ta.

Chú ý đến các văn bản phản ánh đặc điểm (thiên nhiên, đời sống văn hóa, xã hội...) của các địa phương trên đất nước ta” [3, tr. 20].

LỚP 4

“Văn: -Thơ bốn chữ, thơ năm chữ.

- Sơ lược về lời người kể chuyện, lời nhân vật.
- Ngữ liệu :
- Văn bản văn học: (trích tuyển hoặc chỉnh biên) từ các tác phẩm có giá trị trong kho tàng văn học, tinh thần hướng thiện, yêu thích cái đẹp.
- Các văn bản khác: (trích tuyển hoặc chỉnh biên) từ các tác phẩm có phong cách chính luận, khoa học, hành chính... nhằm giới thiệu cho học sinh một số vấn đề xã hội như: những nghề nghiệp phổ biến, an toàn giao thông, những đặc điểm chính về văn hóa và đất nước Việt Nam” [4, tr. 20].

LỚP 5

- “Văn: - Thể thơ lục bát.
- Sơ lược về cốt truyện và nhân vật.
- Ôn tập toàn cấp.
- Ngữ liệu:

Các văn bản văn học và các văn bản khác dung để học tiếng Việt ở lớp 5 có nội dung như những nội dung ngữ liệu đã nêu ở lớp 4. Chú ý có thêm một số bài thuộc các đề tài về trẻ em và quyền trẻ em, bảo vệ môi trường, giáo dục dân số, tình đoàn kết hữu nghị giữa các dân tộc” [5, tr. 24].

2. Nhận xét về chương trình lý luận văn học đối với việc dạy học ở tiểu học

Sự mô tả chương trình từng cấp lớp nói trên cho thấy, kể từ lớp 3, giáo viên phải dạy cho học sinh nhận biết bố cục của bài văn, nhận biết về vần trong thơ. Đến lớp 4, giáo viên phải dạy cho học sinh thể thơ bốn, năm chữ và giảng những tác phẩm có giá trị của văn học Việt Nam và thể giới. Lên lớp 5 các em được thầy cô giáo dạy về thể thơ lục bát, sơ lược về cốt truyện, nhân vật và những tác phẩm văn học được đưa vào phân môn kể chuyện như *Tám cá, Bông sen trong giếng ngọc, Thạch Sanh, Cây đèn thần* v.v...

Như vậy, qua cơ cấu ngữ liệu, những nội dung cụ thể của phân môn Tập làm văn, Văn học... cho thấy, nhiệm vụ chính của người giáo viên Tiểu học khi dạy môn *Tiếng Việt* từ lớp 1 đến lớp 5 chủ yếu tập trung vào tác phẩm văn học. Trong đào tạo giáo viên cử nhân Tiểu học, tuy không chủ trương chỉ trang bị những kiến thức “cần và đủ” theo kiểu thực dụng nhưng rõ ràng phải cung cấp cho họ những kiến thức cần thiết, sát hợp hơn, sâu sắc hơn để họ có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy học môn *Tiếng Việt*.

Nếu xuất phát từ thực tế việc dạy học môn Tiếng Việt ở bậc Tiểu học, có thể thấy chương trình môn *Lý luận văn học* hiện hành vừa thừa lại vừa thiếu và có những điểm chưa hợp lý về phân phối thời lượng. Vì vậy, đã đến lúc nên soát xét lại chương trình này, tiến hành bổ sung, điều chỉnh sao cho vẫn đảm bảo được nội dung khoa học bộ môn, cập nhật kịp thời những thành tựu lý luận mới và đồng thời phải đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mà thực tiễn giáo dục đòi hỏi.

Để có một chương trình *Lý luận văn học* vừa đảm bảo những yêu cầu nói trên, vừa phù hợp với thời lượng cho phép (45 tiết cả *Lý luận văn học* và *Mỹ*

học), vừa sát hợp hơn với mục tiêu và nhiệm vụ đào tạo, chúng tôi xin đề xuất một số vấn đề cụ thể sau đây:

3. Đề xuất bổ sung về nội dung và chương trình lý luận văn học trong đào tạo giáo viên tiểu học

3.1. Nên cơ cấu lại nội dung và điều chỉnh chương trình theo hướng tinh giản, cơ bản, thiết thực

Tinh giản là làm cho chương trình bớt rườm rà, ô mồm, nặng nề nhưng phải giữ lại, thậm chí phải bổ sung và tăng cường những kiến thức ở những vấn đề quan trọng có ý nghĩa then chốt. Cụ thể như sau:

3.1.1. Tinh giản những vấn đề chung thuộc nội dung lý thuyết của phần Nguyên lý lý luận. Ở phần này, cần tập trung vào một số vấn đề sau:

- Một là, vấn đề *Đặc trưng của văn học* (đặc trưng về đối tượng và nội dung của văn học, đặc trưng của tư duy nghệ thuật, đặc trưng phản ánh cuộc sống bằng hình tượng).

- Hai là, vấn đề *Văn học – nghệ thuật ngôn từ* (trong đó trang bị cho sinh viên những hiểu biết về khả năng nghệ thuật của ngôn từ, đặc trưng của loại hình nghệ thuật lấy ngôn từ làm chất liệu).

- Thứ ba, là vấn đề *Chức năng của văn học* (cần nhấn mạnh chức năng có tính bản thể: chức năng thẩm mỹ).

Ba vấn đề nói trên là những kiến thức cần và đủ giúp cho sinh viên nắm được đặc trưng của văn học, một hình thái ý thức xã hội – thẩm mỹ, một loại hình nghệ thuật đặc biệt, để từ đó có cái nhìn, cách tiếp cận và “đối xử” với văn học đúng với đặc trưng của nó.

3.1.2. Tinh giản nội dung lý thuyết ở chương Kịch bản văn học và Ký văn học, vì trên thực tế, văn bản tác phẩm kịch và ký rất ít trong chương trình Sách giáo khoa Tiểu học.

3.2. Nên tập trung vào phần Tác phẩm và Loại thể văn học, vì đây là những vấn đề lý thuyết rất cần thiết, rất thiết thực giúp cho người giáo viên hiểu biết về đối tượng tác phẩm mà mình giảng dạy. Hiện nay, hầu hết những công trình lý luận văn học ở Việt Nam và trên thế giới đều có xu hướng tập trung nghiên cứu lý thuyết về tác phẩm văn học, vì tất cả mọi vấn đề đều từ tác phẩm

mà ra. Trên cơ sở trang bị những kiến thức về 3 phương thức biểu đạt của văn chương (tự sự - trữ tình - kịch), tiến hành cung cấp những kiến thức chuyên sâu về tác phẩm văn học như: cấu trúc chỉnh thể và các thành tố cơ bản của từng loại tác phẩm văn học (cấp độ ngôn từ, cấp độ hình tượng, kết cấu, ý nghĩa của chỉnh thể tác phẩm; ngôn từ, giọng điệu, cảm hứng trong thơ, nhân vật, tính cách, cốt truyện trong tác phẩm truyện...). Những nội dung kiến thức cơ bản nói trên không chỉ giúp cho sinh viên có định hướng học tập tốt mà còn giúp họ bao quát được toàn bộ nội dung, chương trình môn *Tiếng Việt* ở bậc Tiểu học và có phương pháp “giải mã” các tác phẩm họ cần phân tích, giảng dạy sau này.

Theo chúng tôi, đây là phần trọng tâm của chương trình. Vì vậy, mỗi bài, mỗi chương ở phần này phải được cụ thể hóa trong chương trình và cần gia tăng thời lượng thích đáng (thời lượng rút ở phần Nguyên lý lý luận, khi tinh giản).

3.3. Nên tăng cường phần lý thuyết tiếp nhận văn học (khởi điểm tiếp nhận, diễn biến tiếp nhận, hiệu quả tiếp nhận...) trong đó đi sâu vào đặc điểm của sự tiếp nhận tác phẩm văn học ở học sinh bậc Tiểu học.

3.4. Cần tăng cường phần thực hành vận dụng lý thuyết vào những vấn đề, những bài mục cụ thể và dành thêm thời lượng khi phân phối thời gian. Trong chương trình thực hành nên có sự định hướng vào một số tác phẩm thơ, truyện cụ thể có tính tiêu biểu ở bậc Tiểu học. Tăng cường tính thực hành của chương trình cũng chính là gắn lý thuyết với thực tiễn giảng dạy ở phổ thông.

Trong những năm qua, chương trình *Mỹ học* của Khoa Giáo dục Tiểu học chưa thật định hình. Mục tiêu dạy *Mỹ học* cho sinh viên Khoa Giáo dục Tiểu học không giống với các trường Văn hóa – Nghệ thuật và cũng khác với việc dạy *Mỹ học* cho sinh viên các khoa Ngữ văn chuyên ngành ở chỗ đây không phải là đào tạo ra những nghệ sỹ, những người làm công tác văn hóa – nghệ thuật hoặc chỉ giảng dạy có một môn Văn mà là *đào tạo những giáo viên thực hiện nhiệm vụ giáo dục thẩm mỹ cho học sinh bậc Tiểu học*. Nhiệm vụ này đòi hỏi người giáo viên Tiểu học không chỉ nắm được khả năng giáo dục thẩm mỹ của các bộ môn nghệ thuật như hát nhạc, mỹ thuật mà cần biết vận dụng sức mạnh giáo dục thẩm mỹ qua môn Tiếng Việt – Văn học, môn Đạo đức và kể cả các môn khoa học tự nhiên.

Chính vì vậy, *chương trình phân môn Mỹ học của khoa giáo dục tiểu học phải có cơ cấu hợp lý nhằm phục vụ tốt nhất cho nhiệm vụ đào tạo*. Theo chúng tôi, ngay trong phần lý thuyết, sau khi trang bị cho người học một số khái niệm cơ bản như khái niệm mỹ học, ý thức, cảm xúc, thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ... cần cung cấp những kiến thức thật tinh giản về các nội dung của từng phạm trù mỹ học như cái Đẹp, cái Bi, cái Hài... Trên cơ sở những kiến thức ấy, đi sâu vào những vấn đề của lý luận giáo dục thẩm mỹ, căn cứ vào mục tiêu và đặc điểm của đối tượng mà giáo dục thẩm mỹ hướng tới ở bậc tiểu học, cụ thể là:

- Bản chất của giáo dục thẩm mỹ;
- Phương thức và các hình thức giáo dục thẩm mỹ ở trường Tiểu học.

Những nội dung lý thuyết trên được lựa chọn vận dụng vào phần thực hành. Do thời lượng thực hành không được nhiều nên cần chọn lọc những nội dung thực hành mang tính ứng dụng, trong đó nên có phần thực hành giáo dục thẩm mỹ cho học sinh thông qua các môn học (*Tiếng Việt – Văn học, Đạo đức, Lịch sử...*). Đặc biệt, nên mở rộng phần thực hành giáo dục thẩm mỹ sang công tác chủ nhiệm lớp, vì đây là một hoạt động quan trọng của tất cả giáo viên bậc tiểu học và chính ở lĩnh vực này có thể gợi mở nhiều hình thức hoạt động sáng tạo.

4. Kết luận

Trên đây là một số ý kiến của chúng tôi nhằm gợi mở những suy nghĩ để cùng trao đổi, bàn luận nhằm đi tới một chương trình *Lý luận văn học và Mỹ học* mang tính khoa học, phù hợp nhất với thời lượng cho phép và sát hợp đối với nhiệm vụ đào tạo.

Để cụ thể hóa phương hướng của mình, chúng tôi đã thiết kế một chương trình môn *Lý luận văn học và Mỹ học* của Khoa Giáo dục Tiểu học trên tinh thần vừa hệ thống, cơ bản vừa tinh giản lại mang tính khoa học, khả thi. Tuy nhiên, dù sao đây cũng chỉ là suy nghĩ của một người, khó tránh được những sai sót, rất mong được các đồng nghiệp và các em sinh viên thảo luận, góp ý.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Tiếng Việt 1*, NXB Giáo dục.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Tiếng Việt 2*, NXB Giáo dục.
- [3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Tiếng Việt 3*, NXB Giáo dục.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Tiếng Việt 4*, NXB Giáo dục.

- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Tiếng Việt 5, NXB Giáo dục.*
- [6] Vụ Giáo dục Tiểu học (1995), *Chương trình đào tạo cử nhân Tiểu học.*
- [7] Vụ Giáo dục Tiểu học (2002), *Chương trình Tiểu học (Môn tiếng Việt).*